TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số:.35/2023/DS – ST
Ngày: 28/8/2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH – TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Kim Phụng

2. Ông Nguyễn Thành Vui

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỷ – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa:

Ông Cao Thanh Nam - *Kiểm sát viên*

Ngày 28/8/2023 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 24/2023/TLST- DSST ngày 03 tháng 3 năm 2023 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng và hợp đồng thế chấp tài sản"* theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2023/QĐXXST - DS ngày 27 tháng 7 năm 2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 50/2023/QĐXXST - DS ngày 12 tháng 8 năm 2023 giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam
Địa chỉ: Số 2, Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, Tp Hà Nội
Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Trần Minh Đức- cán bộ Pháp chế Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Lộc Hiệp- Tây Bình Phước
(Giấy ủy quyền số 37.2022/NHNN-GUQ ngày 07/11/2022 của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Lộc Hiệp- Tây Bình Phước)
Có mặt tại phiên tòa

-*Bị đơn*: Bà Trần Thị L, sinh năm: 1979
Địa chỉ: Ấp 7, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp

vắng mặt tại phiên tòa

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên qaun:

Ông Đỗ Trọng K, sinh năm 1979, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp 7, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp

Vắng mặt tại phiên tòa, có đơn xin xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 07/11/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam là ông Trần Minh Đức trình bày:

Ngày 14/11/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước đã thỏa thuận và ký hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 với bà Trần Thị L để Bà L vay số tiền: 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng với lãi suất 5.5 %/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/lãi suất vay trong hạn: Lãi chậm trả 10%/năm. Thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 14/11/ 2019 đến hết ngày 14/11/2020. Ngày 15/11/2019 Ngân hàng giải ngân và Bà L nhận số tiền: 700.000.000 đồng.

Khi vay tiền Bà L và ông Đỗ Trọng K là chồng của Bà L có thế chấp tài sản theo hợp đồng thế chấp số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Bà L, ông Kính và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước, đã được công chứng ngày 06/11/2018 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, có địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nói trên.

Tài sản thế chấp là xe ô tô nhản hiệu TOYOTA, số máy: 2ZRY530027, số khung: 3HE6J7520857 biển kiểm soát: 93A-136.50. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022300 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2018. Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng ngày 10/11/2018

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Bà L chưa thực hiện đúng hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng.

Bà L chưa trả nợ gốc và tiền lãi vay từ ngày 14/11/2019 cho đến nay chưa trả nợ cho ngân hàng lần nào nên Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết bao gồm:

+Buộc bà Trần Thị L phải trả nợ cho Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp Tây Bình Phước) số tiền tính theo hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887 đến hết ngày 28/8/2023 là: 899.619.863 đồng

Trong đó gồm: Nợ gốc là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng)

Tiền lãi tính đến ngày 28/8/2023 là: 199.619.863 đồng bao gồm:
Tiền lãi trong hạn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 14/11/2020 là: 38.710.959 đồng và lãi quá hạn từ ngày 15/11/2020 đến ngày 28/8/2023 là: 160.908.904 đồng
Đồng thời yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuật tại hợp đồng và các chi phí phát sinh khác có liên quan kể từ ngày 28/8/2023 cho đến khi Bà L trả hết nợ cho ngân hàng.
+Trường hợp Bà L không thực hiện hoặc thự hiện không đủ việc trả nợ thì Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 và xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K

Tại phiên tòa bị đơn bà Trần Thị L vắng mặt mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng Bà L vẫn vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đỗ Trọng K vắng mặt mặc dù Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng quy định của pháp luật nhưng ông Kính vẫn vắng mặt tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 22/3/2023 ông Kính trình bày:

Ông kính và bà Trần Thị L là vợ chồng và có nơi thường trú tại ấp 7, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp. Bà L và ông Đỗ Trọng K có thế chấp tài sản theo hợp đồng thế chấp số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Bà L, ông Kính và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước, đã được công chứng ngày 06/11/2018 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, có địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ của bà Trần Thị L tại các hợp đồng cấp tín dụng cho hợp đồng tín dụng của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước.

Tài sản thế chấp là xe ô tô nhản hiệu TOYOTA, số máy: 2ZRY530027, số khung: 3HE6J7520857 biển kiểm soát: 93A-136.50. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022300 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2018. Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng ngày 10/11/2018

Ngày 14/11/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước đã thỏa thuận và ký hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 với bà Trần Thị L để Bà L vay số tiền: 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng và hai bên có thỏa thuận đảm bảo thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng này được bảo đảm bằng biện pháp bảo đảm tại hợp đồng thế chấp số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Bà L, ông Kính và Ngân

hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước. Nay Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu Trường hợp bà Lem không thực hiện hoặc thự hiện không đủ việc trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 và xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K đồng ý xử lý nợ và giao tài sản đã thế chấp cho Ngân hàng xử lý.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc xác định mối quan hệ tranh chấp, thẩm quyền giải quyết, thực hiện thủ tục tống đạt các văn bản tố tụng, thu thập chứng cứ, thời hạn xét xử chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát, thành phần tham gia xét xử được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị về tố tụng.

- Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Từ khi thụ lý vụ án đến khi xét xử, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về quyền và nghĩa vụ của đương sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh không có kiến nghị gì.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Đương sự chịu án phí theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Nguyên đơn Ngân hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam có đơn khởi kiện đối với bà Trần Thị L về việc yêu cầu trả số tiền vay và tiền lãi và yêu cầu xử lý tài sản tài sản thế chấp. Xét thấy ông Đỗ Trọng K, bà Trần Thị L là vợ chồng cùng có nơi thường trú tại ấp 7, xã Thanh Hòa, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước nhưng nơi ký kết và thực hiện hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản tại huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh giải quyết tranh chấp theo

quy định tại điểm g khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Nên Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ nhất và lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông thôn Việt Nam yêu cầu:

+Buộc bà Trần Thị L phải trả nợ cho Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp Tây Bình Phước) số tiền tính theo hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887 đến hết ngày 28/8/2023 là: 899.619.863 đồng

Trong đó gồm: Nợ gốc là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng)

Tiền lãi tính đến ngày 28/8/2023 là: 199.619.863 đồng bao gồm:

Tiền lãi trong hạn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 14/11/2020 là: 38.710.959 đồng và lãi quá hạn từ ngày 15/11/2020 đến ngày 28/8/2023 là: 160.908.904 đồng

Đồng thời yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuật tại hợp đồng và các chi phí phát sinh khác có liên quan kể từ ngày 28/8/2023 cho đến khi Bà L trả hết nợ cho ngân hàng.

+Trường hợp Bà L không thực hiện hoặc thự hiện không đủ việc trả nợ thì Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 và xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 14/11/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước đã thỏa thuận và ký hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 với bà Trần Thị L để Bà L vay số tiền: 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng với lãi suất 5.5 %/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/lãi suất vay trong hạn: Lãi chậm trả 10%/năm. Thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 14/11/ 2019 đến hết ngày 14/11/2020. Ngày 15/11/2019 Ngân hàng giải ngân và Bà L nhận số tiền: 700.000.000 đồng.

Khi vay tiền Bà L và ông Đỗ Trọng K là chồng của Bà L có thế chấp tài sản theo hợp đồng thế chấp số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Bà L, ông Kính và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước, đã được công chứng ngày 06/11/2018 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, có địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn

Thanh Bình, huyện Bù Đốp để bảo đảm cho nghĩa vụ trả nợ cho hợp đồng tín dụng nói trên.

Tài sản thế chấp là xe ô tô nhản hiệu TOYOTA, số máy: 2ZRY530027, số khung: 3HE6J7520857 biển kiểm soát: 93A-136.50. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022300 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2018. Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm, hợp đồng ngày 10/11/2018

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng Bà L chưa thực hiện đúng hợp đồng tín dụng đã ký với ngân hàng.
Bà L chưa trả nợ gốc và tiền lãi vay từ ngày 14/11/2019 cho đến nay chưa trả nợ cho Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam lần nào nên Ngân Hàng Nông Nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị L phải trả số tiền tính theo hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887 đến hết ngày 28/8/2023 là: 899.619.863 đồng
Trong đó gồm: Nợ gốc là 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng)
Tiền lãi tính đến ngày 28/8/2023 là: 199.619.863 đồng bao gồm:
Tiền lãi trong hạn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 14/11/2020 là: 38.710.959 đồng và lãi quá hạn từ ngày 15/11/2020 đến ngày 28/8/2023 là: 160.908.904 đồng
Đồng thời yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuật tại hợp đồng và các chi phí phát sinh khác có liên quan kể từ ngày 28/8/2023 cho đến khi Bà L trả hết nợ cho ngân hàng là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Về tiền lãi: Hợp đồng tín dụng đã thỏa thuận với lãi suất 5.5 %/ năm, lãi suất quá hạn bằng 150%/lãi suất vay trong hạn: Lãi chậm trả 10%/năm. Thời hạn vay là 12 tháng kể từ ngày 14/11/ 2019 đến hết ngày 14/11/2020. Trong quá trình thực hiện hợp đồng thì Bà L vẫn chưa trả lãi được lần nào.

Như vậy Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam khởi kiện yêu cầu Bà L trả cho Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số Tiền lãi lãi tính đến ngày 28/8/2023 là: 199.619.863 đồng bao gồm:
Tiền lãi trong hạn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 14/11/2020 là: 38.710.959 đồng và lãi quá hạn từ ngày 15/11/2020 đến ngày 28/8/2023 là: 160.908.904 đồng
Đồng thời yêu cầu tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuật tại hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 và các chi phí phát sinh khác có liên quan kể từ ngày 28/8/2023 cho đến khi Bà L trả hết nợ cho Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam là có căn cứ nên được chấp nhận

[4] Đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam về yêu cầu: Trường hợp Bà L không thực hiện hoặc thự hiện không đủ việc trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N

ngày 06/11/2018 và xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K, Hội đồng xét xử xét thấy:

Căn cứ hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 đã được công chứng ngày 06/11/2018 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, có địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp giữa Ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K. Tài sản thế chấp là xe ô tô nhản hiệu TOYOTA, số máy: 2ZRY530027, số khung: 3HE6J7520857 biển kiểm soát: 93A-136.50. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022300 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2018. Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký biện pháp bảo đảm hợp đồng ngày 10/11/2018.

Ngày 14/11/2019 Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước đã thỏa thuận và ký hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 với bà Trần Thị L để Bà L vay số tiền: 700.000.000 (bảy trăm triệu) đồng và hai bên có thỏa thuận đảm bảo thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng này được bảo đảm bằng biện pháp bảo đảm tại hợp đồng thế chấp số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Bà L, ông Kính và Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn việt Nam Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước

Vì các lẽ trên, yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam về yêu cầu trường hợp Bà L không thực hiện hoặc thự hiện không đủ việc trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 và xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K là có căn cứ được chấp nhận.

[5] Về chi phí tố tụng: Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam không phải chịu tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà Trần Thị L phải chịu 2.650.000 đồng tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, do Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông thôn Việt Nam đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 2.650.000 đồng nên bà Trần Thị L phải trả lại cho Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông thôn Việt Nam số tiền: 2.650.000đ.

[6]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận một phần.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì Trần Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo luật định số tiền 38.988.570 đồng

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227,Điều 271 và khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Các điều 117, 317, 318, 319, 320, 321 322, 323, 562, 563, khoản 2 Điều 567 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 13 Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng nhà nước nước Việt Nam; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam.

+Buộc bà Trần Thị L phải trả nợ cho Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp Tây Bình Phước) số tiền tính theo hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887ngày 14/11/2019 đến hết ngày 28/8/2023 là: 899.619.863 đồng.

Trong đó gồm: Nợ gốc là: 700.000.000 đồng (bảy trăm triệu đồng)

Tiền lãi tính đến ngày 28/8/2023 là: 199.619.863 đồng bao gồm:

Tiền lãi trong hạn từ ngày 14/11/2019 đến ngày 14/11/2020 là: 38.710.959 đồng và lãi quá hạn từ ngày 15/11/2020 đến ngày 28/8/2023 là: 160.908.904 đồng

Bà L phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 5613LAV-201902887 ngày 14/11/2019 và các chi phí phát sinh khác có liên quan kể từ ngày 28/8/2023 cho đến khi Bà L trả hết nợ cho ngân hàng.

- Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K đã được công chứng ngày 06/11/2018 tại Văn phòng công chứng Phạm Văn Thơm, có địa chỉ: Khu phố Thanh Bình, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp có số công chứng: 07818 quyển số 01 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 06/11/2018

Trường hợp Bà L không thực hiện hoặc thực hiện không hết việc trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam yêu cầu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp tài sản số 5613LCL20181106.99N ngày 06/11/2018 được ký kết giữa Ngân hang Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, ông Đỗ Trọng K để thanh toán cho khoản nợ và lãi trên theo hợp đồng

tín dụng số 5613LAV201902887 ngày 14/11/2019 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L.

Trường hợp bà Trần Thị L đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam trả lại cho bà Trần Thị L và ông Đỗ Trọng K xe ô tô nhãn hiệu TOYOTA, số máy: 2ZRY530027, số khung: 3HE6J7520857 biển kiểm soát: 93A-136.50. Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 022300 do Phòng Cảnh sát Giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 30/10/2018 và phải thực hiện thủ tục xóa thế chấp tại Trung tâm Đăng ký giao dịch, tài sản tại thành phố Hồ Chí Minh

2. Về chi phí tố tụng: Bà Trần Thị L phải chịu tiền chi phí tố tụng là 2.650.000đ là chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam đã nộp tiền tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ số tiền 2.650.000 đồng nên bà Trần Thị L phải trả lại cho Ngân hàng Nông Nghiệp Và Phát Triển Nông Thôn Việt Nam số tiền 2.650.000 đồng

3. Về án phí: Buộc bà Trần Thị L phải chịu: 38.988.570 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hợp đồng tín dụng và 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hợp đồng thế chấp tài sản. Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh trả lại cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam số tiền 19.100.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0010315 ngày 03/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày tuyên án (ngày 28/82023) cho đến khi thi hành án xong, bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887 ngày 14/11/2019 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng số 5613LAV201902887 ngày 14/11/2019 được ký kết giữa Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông Thôn Việt Nam (Chi nhánh Lộc Hiệp- Tây Bình Phước) và bà Trần Thị L, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

7. Quyền kháng cáo: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

<u>Nơi nhận</u> :
-*TAND tỉnh Bình Phước*
- *VKS huyện Lộc Ninh*
- *Các đương sự.*
- *THA DS huyện Lộc Ninh*
- *Lưu hồ sơ*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Quốc Tú